

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HOÀNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KT- XH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2026 của UBND phường Hoàn Sơn)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2026	Ước đến 30/6		Ghi chú	Giải trình số liệu
				SL	Đạt tỷ lệ	Đạt/Không đạt	
1	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	%	11,15	10,24	91,84%	Không Đạt	Số liệu do chi cục thống kê tính toán cung cấp Tốc độ tăng trưởng đạt trên 2 con số tuy nhiên chưa đạt kế hoạch Tỷ lệ
2	Cơ cấu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn theo giá hiện hành	%	100			Không Đạt	
	-Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	1,90	2,12	111,51%		
	-Công nghiệp - Xây dựng	%	60,64	59,21	97,64%		
	-Thương mại - Dịch vụ	%	37,46	38,67	103,23%		
	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn theo giá hiện hành	Tỷ đồng	6.049,0	2683,42	44,36%	Đạt	
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	115,0	59,29	51,56%		
	- Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	3.668,0	1659,11	45,23%		
	- Thương mại và dịch vụ	Tỷ đồng	2.266,0	1083,60	47,82%		
	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn theo giá so sánh 2010	Tỷ đồng	3.360,0	2.613,7	77,79%	Đạt	
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	55,00	53,60	97,45%		
	- Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	2.160,00	1630,88	75,50%		
	- Thương mại và dịch vụ	Tỷ đồng	1.145,00	929,24	81,16%		
3	Tổng Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ các sắc thuế (bao gồm cả tiền sử dụng đất)	Tỷ đồng	108,55	61,47	57%	Đạt	tính đến 01/6/2025 thu được 50,2 tỷ Trong đó phần phường được hưởng, 18, tỷ đồng bao gồm 3,0 tỷ tiền sử dụng đất ước tính hết tháng 6 sẽ thu được 58,71 tỷ đồng ngân sách phường hưởng 20,26 tỷ đồng
	- Thu ngân sách phường hưởng từ các sắc thuế (bao gồm cả tiền sử dụng đất)	Tỷ đồng	50,45	22,38	44%		Tiền sử dụng đất mới thu được 3,0/25 tỷ đạt 14,7% (do chưa đấu giá đất, 6 tháng đầu năm vướng quy định về chuyển đổi mục đích sử dụng đất)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2026	Ước đến 30/6		Ghi chú	Giải trình số liệu
				SL	Đạt tỷ lệ	Đạt/Không đạt	
4	Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn	Tỷ đồng	3.500	1800,00	51,43%	Đạt	Chưa có số liệu
5	Thành lập mới Doanh nghiệp	Doanh nghiệp	50	32	64,00%	Đạt	Đầu năm đến nay đã có 32 Doanh nghiệp thành lập mới (Sở Tài chính cung cấp) 128 hộ kinh doanh đăng ký mới Tổng đến nay có 387 DN; 965 Hộ KD
6	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	70,0		0,00%	Chưa đánh giá	Chỉ tiêu không đánh giá 6 tháng, tuy nhiên có dấu hiện khả quan khi nền kinh tế có dấu hiệu phát triển, thu nhập của người lao động tăng cao đặc biệt là công nhân làm việc tại các KCN, Vin fast...
II	XÃ HỘI						
7	Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hoá	%	97,00	97,11	100,11%	Đạt	Đề nghị cung cấp số hộ
8	Tỷ lệ tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa	%	89,47	17/19	89%	Đạt	17/19 tổ dân phố sau sắp xếp giảm còn 09 TDP đề nghị thay đổi chỉ tiêu
9	Tỷ lệ trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ II	%	71,42	5/7	71,43%	Đạt	Đến nay chưa có thêm trường đạt chuẩn mức độ II (5/7 trường); NQ HĐND 100% là chỉ tiêu thực hiện đến cuối nhiệm kỳ.
10	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	97	83%	0,86%	Không Đạt	Tổng số người tham gia bảo hiểm y tế 15866/19108 người, đạt 83%
11	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội	%	50,0	49%	0,98%	Không Đạt	người tham gia bảo hiểm xã hội 3816/7790 lao động trong độ tuổi, đạt
12	Tỷ lệ hộ nghèo (giảm 0,3%)	%	1,16	1,47	126,86%	Không đạt	Đến nay còn 75/4894 hộ nghèo với 141 khẩu chiếm tỷ lệ 1,53%; 162 hộ cận nghèo với 399 khẩu chiếm 3,17% (giảm 01 hộ nghèo và 02 hộ cận nghèo do chết) Tổng số 4894 hộ 18821 khẩu
13	Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng (giảm 0,3%)	%	8,20	8,20	100,00%		
	Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin	%	95,00	95,00	100,00%		
14	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	0,82	66,19	8071,95%		Hiện tại tỷ lệ có việc làm qua đào tạo của 3 phường là 66,19% (4768/7205 người)
15	Duy trì phường đạt chuẩn Đô thị văn minh	Đạt	Đạt	6/9 Tiêu chí		Không Đạt	Hiện tại theo các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh có 3/9 đạt; 6/9 chưa đạt; có 41/52 tiêu tiêu chí đạt và 11/52 tiêu tiêu chí chưa đạt

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2026	Ước đến 30/6		Ghi chú	Giải trình số liệu
				SL	Đạt tỷ lệ	Đạt/Không đạt	
16	Tỷ lệ huy động trẻ em 3-5 tuổi đến trường	%	100	100,00	100,00%	Đạt	Có 4607 học sinh tham gia học học tập
III	ĐÔ THỊ, NƯỚC SẠCH, MÔI TRƯỜNG						
17	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	98,00	98,00	100,00%	Đạt	
18	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn, hợp vệ sinh	%	95,00		0,00%	Đạt	Năm 2026 có thêm dự án nước sạch Mê công - lan thương nâng cao tỷ lệ dùng nước máy
IV	CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ						
19	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 99%.	Đạt	Đạt			Đạt	Tổng số hồ sơ tiếp nhận từ ngày 15/12/2025 đến 14/5/2026: 2.542 hồ sơ . Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến 2.542/2.542 hồ sơ đạt tỷ lệ: 100%. Số hoá thành phần hồ sơ: 1979/1979 hồ sơ đạt 100%; số hoá kết quả: 1706/1710 hồ sơ, tỷ lệ 99,77%. Thanh toán trực tuyến: Tổng số hồ sơ đã thanh toán trực tuyến trên cổng DVCQG : 1856/1856 hồ sơ đạt 100 %, Tổng số phí, lệ phí 93.959.000đ
V	QUỐC PHÒNG, AN NINH, ĐỐI NGOẠI						
20	Duy trì chuẩn an toàn về an ninh trật tự, cơ sở vững mạnh toàn diện	Đạt	Đạt	Đạt		Đạt	Công an
21	Tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.	%	100	100	100,00%	Đạt	
22	Đạt chỉ tiêu giao quân hằng năm	Đạt	Đạt	Đạt		Đạt	Bàn giao 09 thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự, 02 thanh niên thực hiện nghĩa vụ CAND, 01 đồng chí đi đào tạo SQDB bảo đảm chất lượng.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Đơn vị BC	Người phụ trách
Thống kê	Thiện
Phòng KT	Long

Đơn vị BC	Người phụ trách
Thống kê	Thiện
STC	Thiện
Thống kê	Thiện
Văn hóa	Huyền
Văn hóa	
Văn hóa	Huyền
Văn hóa	
Văn hóa	
Kinh tế	Mai
Văn hóa	
Văn hóa	
Văn hóa	
Văn hóa	

Đơn vị BC	Người phụ trách
Văn hóa	
Kinh tế	Hoàng
Kinh tế	Hoàng
Công an	Ninh
VP	Linh
Quân sự	Ba

15,06

